

Bản án số: 36/2024/DS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân

- Bà Ngô Thị Nguyệt.
- Bà Võ Thị Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; Địa chỉ trụ sở: 266 - 268, N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền khởi kiện: Ông Trần Minh P - Trưởng phòng G (theo Quyết định ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L - Phó phòng G (theo văn bản ủy quyền số 22/2024/GUQ-PGDKT ngày 28/02/2024) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp G, xã B, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền trình bày: Vào ngày 03/7/2023, ông Nguyễn Văn M có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cá nhân và được Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông M với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 29,8%/năm, phương thức thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn trong thông báo hàng tháng của Ngân hàng. Từ khi kích hoạt thẻ tính đến ngày 18/7/2024 ông M có trả cho Ngân hàng được

200.000 đồng rồi ngưng không trả nữa, hiện ông M còn dư nợ 50.572.677 đồng và lãi quá hạn 14.748.835 đồng, tổng cộng là 65.321.512 đồng. Số nợ này Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, làm việc nhiều lần nhưng ông M không có phương án trả nợ gây rất nhiều khó khăn đến hoạt động của Ngân hàng và ông M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 03/7/2023. Vì vậy, Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc ông M phải trả nợ cho Ngân hàng tổng cộng là 65.321.512 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/7/2024 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 03/7/2023. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Sau khi nhận được đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, Tòa án đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án số 45/TB-TLVA ngày 19/3/2024; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 57/TB-TA ngày 19/3/2024; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 81/TB-TA ngày 22/4/2024 đã niêm yết lệ cho ông Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố Tụng dân sự, nhưng ông M không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ trụ sở: 266 - 268, N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh, khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp G, xã B, thị xã K, tỉnh Long An. Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết hợp lệ cho ông Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố Tụng dân sự, nhưng ông M không có mặt, đồng thời ông Nguyễn Thành L là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông M và ông L là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn M phải trả nợ cho Ngân hàng tổng cộng là 65.321.512 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/7/2024 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 03/7/2023 được xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại **Điều 91 và 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Về nội dung:

[1] Ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn M, yêu cầu ông M phải trả nợ cho Ngân hàng

tổng cộng là 65.321.512 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/7/2024 cho đến khi thi hành án xong theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 03/7/2023. Xét thấy, yêu cầu của ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S là có chứng cứ chứng minh theo quy định tại Điều 91, 93, 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Xử buộc ông Nguyễn Văn M phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S tổng cộng là 65.321.512 đồng (trong đó dư nợ 50.572.677 đồng và lãi quá hạn 14.748.835 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/7/2024 cho đến khi thi hành án xong theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 03/7/2023 là phù hợp với **Điều 91 và Điều 95 Luật** các Tổ chức tín dụng và Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

[2] Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn M từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử không có văn bản ghi ý kiến của mình, không đến tham gia phiên hòa giải và phiên tòa đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Nguyễn Văn M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; **Điều 91 và Điều 95 Luật** các Tổ chức tín dụng và Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông Nguyễn Văn M.

Xử buộc ông Nguyễn Văn M phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền tổng cộng là 65.321.512 đồng (sáu mươi lăm triệu ba trăm hai mươi một ngàn năm trăm mười hai đồng) (trong đó dư nợ 50.572.677 đồng và lãi quá hạn 14.748.835 đồng).

Kể từ ngày 19/7/2024 ông Nguyễn Văn M còn phải trả lãi cho trả cho Ngân hàng TMCP S theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 03/7/2023 cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn M phải chịu **3.266.000 đồng (ba triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự** sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.409.000 đồng (một triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng) theo biên lai số

0003194 ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THA-DS thị xã Kiến Tường;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út